

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: “TRƯỜNG MẦM NON “
Thời gian thực hiện(4 tuần): Từ 08/09 - 03/10/2025

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
	I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT							
	A. Phát triển vận động							
	1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp							
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng.	Tập bài: "Ồ sao bé không lắc"	TDS	TDS	TDS	TDS	
	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu							
	* Vận động: đi, chạy							
2	Giữ được thăng bằng trong vận động đi	Đi theo hiệu lệnh.	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Đi theo hiệu lệnh:	CTTYTBC				
		Đi trong đường hẹp	Đi trong đường hẹp (rộng 25 cm - dài 3m)				CTCCĐ	
	* Vận động: Tung, ném, bắt							
8	Thực hiện phối hợp vận động tay, mắt: tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m.	Ngồi lăn bóng	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Ngồi lăn bóng	CTCCĐ				
9	Thực hiện phối hợp vận động tay, mắt: Ném vào đích xa 1 ->1,2 m	Ném bóng qua dây	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Ném bóng qua dây.			CTTYTBC		

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
13	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò chui qua cổng	Bò chui qua cổng	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Bò chui qua cổng			CTCCĐ		
	* Vận động: Nhún, bật							
15	Giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động bật, nhảy	Bật tại chỗ	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Bật tại chỗ		CTCCĐ			
	Biết chơi các trò chơi dân gian và trò chơi vận động	Biết chơi các trò chơi dân gian, trò chơi vận động, thông qua mỗi trò chơi củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TCNT: - Đập bóng - Đuổi bắt cô - Đuổi bắt bóng - Ai nhặt bóng nhanh - Chi chi chành chành - Rồng rắn lên mây - Lộn cầu vòng - Nu na nu nống	CTNT	CTNT	CTNT	CTNT	
			-TCKH: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi vận động: - Quả bóng nảy N1 - Đuổi bắt bóng - Éch nhảy - Đuổi bắt cô N2 - Chi chi chành chành N1 - Kéo cưa lừa xẻ N3	KH	KH	KH	KH	
	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay							
18	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện các hoạt động	Đóng cọc bàn gỗ	Đóng cọc bàn gỗ		CTTYTBS			

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động:	Bé chơi xâu lùn, chắp ghép, gấp-thả, kéo khoá, chơi với đất nặn.	Bé chơi với đất nặn xoay tròn	CTTYTBS				
			- Bé chơi với đất nặn lăn dài			CTTYTBS		
	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp chồng 6-8 khối không đồ, chắp ghép	Bé chơi xếp chồng., chắp ghép	Bé xếp đường đi đến lớp bé		CTTYTBS			
			Bé xếp hàng rào	CTTYTBS	CTTYTBS			
24	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động lật mở trang sách	Trẻ biết mở sách dưới sự HD của cô giáo để xem	Trẻ biết mở sách dưới sự HD của cô giáo vãi để xem CD TMN	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe							
	1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt							
25	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau'	Trẻ biết ngồi vào bàn ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	VS-AN	VS-AN		VS-AN	
	Tuyên truyền tới phụ huynh chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng cho trẻ một cách khoa học, kết hợp với nhà trường thực hiện đề án "Chăm sóc sự phát triển toàn diện cho trẻ trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng "	Tuyên truyền tới phụ huynh một số thực đơn dành cho trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.	Tuyên truyền tới phụ huynh một số thực đơn dành cho trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.	VS-AN				

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
26	Làm quen/ luyện chế độ ngủ 1 giấc (đúng giờ, đủ giấc	Làm quen/ luyện chế độ ngủ 1 giấc (đúng giờ, đủ giấc)	Làm quen với CDSH ở trường mầm non: Ngủ đúng giờ	VS-AN	VS-AN	VS-AN		
			Luyện thói quen ngủ đúng giờ, sâu giấc	VS-AN		VS-AN	VS-AN	
	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe							
30	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn.	Tập xúc cơm, uống nước	Biết xúc cơm, uống nước dưới sự hướng dẫn của cô	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	Tuyên truyền tới phụ huynh chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng cho trẻ một cách khoa học, kết hợp với nhà trường thực hiện đề án " Chăm sóc sự phát triển toàn diện cho trẻ trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng "	Tuyên truyền tới phụ huynh chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng cho trẻ một cách khoa học, kết hợp với nhà trường thực hiện đề án " Chăm sóc sự phát triển toàn diện cho trẻ trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng "	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
35	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC							
36	Quan sát, Sờ nắn , nghe nhìn,ném ngửi để nhận biết đặc điểm nổi bật, màu sắc của đối tượng.	Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật, màu sắc của một số đối tượng xung quanh .	QS: Cổng trường biển tên trường, bảng thông tin), con đường, khung cảnh xung quanh trường.	CTNT	CTNT			
			Quan sát sân trường		CTNT			
			Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của Nhà bóng.				CTNT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
				Quan sát: Lớp học	CTTYTBC			
			Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của Đu quay			CTNT		
37	Tìm đồ vật vừa mới cất giấu	Trò chơi: Đồ chơi gì biến mất (Chiếc túi kì diệu)	Trò chơi: Đồ chơi gì biến mất (Chiếc túi kì diệu)			CTTYTBC		
	Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn(nhẵn) - xù xì	Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn(nhẵn) - xù xì	Sờ nắn, nhận biết vật cứng như: Khối gỗ, khối xếp xây dựng		CTTYTBS			
43	Chơi bắt chước một số hình ảnh quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	Biết chơi với các đồ chơi và biết đặc điểm nổi bật công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	Trẻ chơi với các đồ chơi và biết đặc điểm nổi bật công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.			CTTYTBS		
		Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên gọi của đồ dùng, đ/c)	Trẻ chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên gọi của đồ dùng, đ/c đó)				CTTYTBC	
	* Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi							
45	- Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Chơi với đồ chơi và biết tên đặc điểm nổi bật công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	+ Dạy trẻ: Quan sát, nhận biết, phân biệt đồ chơi quả bóng, ô tô		CTCCĐ			
			Trò chuyện về 1 số đồ chơi trong lớp		CTNT			
			Qs góc chơi trong lớp				CTTYTBC	
			Qs búp bê (bé trai, bé gái)				CTNT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
			8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10		
			Dạy trẻ: Chơi với búp bê		CTTYTBS		CTTYTBS	
	* Nhận biết những người thân							
46	Nói được tên của bản thân và những người thân gần gũi khi được hỏi	Nhận biết tên và công việc của các cô trong trường MN	Quan sát, nhận biết tên gọi, một số công việc của cô giáo của bé khi ở trường			CTNT		
			Trò chuyện về bác bảo vệ	CTNT				
			Trò chuyện về cô Hiệu trưởng			CTNT		
		Nhận biết bạn của bé ở lớp	Quan sát, nhận biết tên gọi của các bạn của bé khi ở lớp	CTNT				
	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng							
54	Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	- Quan sát, nhận biết, phân biệt màu đỏ	CTCCĐ				
			Quan sát, nhận biết, phân biệt màu xanh			CTCCĐ		
			- Quan sát, nhận biết, phân biệt màu vàng				CTCCĐ	
	III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ							
	A. Nghe hiểu lời nói							
	Trẻ nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ vật, đồ chơi, đồ dùng cá nhân , sự vật, hành động quen thuộc.	Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật, tác dụng của đồ dùng, đồ chơi.	NBTN: Quan sát, nhận biết tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của búp bê	CTCCĐ				

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
	Trẻ nghe, nói hiểu các từ chỉ các loại hoa, quả, rau quen thuộc biết được đặc điểm, công dụng và đặc điểm nổi bật của chúng	Trẻ nghe hiểu các từ chỉ các loại hoa, quả, rau quen thuộc biết được đặc điểm, công dụng và đặc điểm nổi bật của chúng	NBTN: Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật, tác dụng của quả bóng				CTCCĐ	
63	Nghe và thực hiện được các nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động: "Cháu cất đồ chơi lên giá và đi rửa tay!"	Trẻ nghe hiểu các nhiệm vụ gồm 2-3 hành động	Chơi tập chào bạn, chào cô		CTTYTBC			
	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Kể chuyện cho trẻ nghe: Đôi bạn tốt		CTCCĐ			
66	Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có gợi ý	Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như : truyện Đôi bạn tốt				ĐTT	
	* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp							
67	Biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện	Sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu. Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Mời cô";	Trò chuyện về bé học gì ở trường mầm non.(Biết chào hỏi , cảm ơn , xin lỗi)	ĐTT		ĐTT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
	+ Bày tỏ nhu cầu cầu bản thân + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "Con gì đây?"; "Cái gì đây?",...	"Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"... trong giao tiếp.	Trò chuyện về 1 số nội qui trong lớp học	CTTYTBC				
	Sử dụng được các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. Nói to, đủ nghe, phát âm rõ tiếng.	Nói lễ phép, to rõ ràng, đủ nghe	Trẻ nói lễ phép, to rõ ràng, đủ nghe khi giao tiếp với cô giáo	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Dạy trẻ đồng dao: Nu na nu nống		CTCCĐ			
			+ Dạy trẻ bài thơ: Cô và mẹ			CTTYTBC		
			+ Dạy trẻ bài thơ: Bạn mới			CTCCĐ		
			+Dạy thơ: Bàn tay cô giáo			CTTYTBC		
			+ Dạy trẻ bài thơ: Chơi với bạn	CTCCĐ				
			- Chi chi, chành chành	CTTYTBC				
75	Trẻ nghe truyện, trẻ nhớ được tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.	Đọc truyện cho trẻ nghe	- Bạn tốt quá		CTTYTBC			
			- Cháu chào ông ạ				ĐTT	
			- Anh em nhà thỏ			ĐTT		
76	Biết lắng nghe khi người lớn đọc sách	Chú ý lắng nghe người lớn đọc sách, truyện	Trẻ biết lắng nghe người lớn đọc sách, truyện tranh chủ đề lớp học của bé	ĐTT	ĐTT		ĐTT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
77	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	Xem tranh ảnh và gọi tên các nhân vật hiện tượng gần gũi qua tranh /ảnh	Biết lật giờ tranh, hình ảnh, xem tranh và nói được tên các hình ảnh về đồ dùng đồ chơi: Bóng, ô tô				CTTYTBS	
IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ								
*Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc								
82	Biểu lộ sự thích thú giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	Giao tiếp với những người xung quanh, Chơi thân thiện với bạn	Biết chơi cạnh nhau, cất đồ chơi cùng bạn				CTTYTBS	
			Biết chơi thân thiện với bạn : chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn SEL				CTCCĐ	
84	Nhận biết được trạng thái cảm xúc, vui buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt cử chỉ	Một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	Bé vui khi đến lớp với cô. (SEL)	CTCCĐ				
85	Chơi các trò chơi giả bộ, sắm vai	Biết chơi các trò chơi giả bộ sắm vai dưới sự hướng dẫn, bắt chước	Hướng dẫn chơi trò chơi bé em (Bé chơi với búp bê)	CTTYTBS		CTTYTBS		
* Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt								
92	Bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	Chơi với đồ dùng đồ chơi	Chơi bé em, nấu ăn cho búp bê, cho em đi chơi, cho em đi ngủ...				CTTYTBS	
3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ: Thông qua: hát, vận động theo nhạc, tô màu, vẽ, nặn , xếp hình, xem tranh								

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
95	Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc		+ Dạy trẻ kỹ năng ca hát: Lời chào buổi sáng		CTCCĐ			
			+ Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Em búp bê / Đi nhà trẻ.				CTCCĐ	
			'+ Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát:Nu na nu nống		CTTYTBC			
			+ Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Cô và mẹ			CTCCĐ		
		- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc	- Dạy trẻ KNVD: Nu na nu nống				CTTYTBC	
	4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, vẽ nặn, xếp hình, xem tranh							
	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	- Trẻ thích nghe hát, thể hiện được cảm xúc qua các bài hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	- Cô Giáo	KH				
			- Cô mẫu giáo miền xuôi			KH		
			- Em đi mẫu giáo				ĐTT	
			- Búp bê bằng bông		ĐTT		KH	
			- Trường cháu đây là trường mầm non			ĐTT		
			- Lời chào buổi sáng		ĐTT			
			- Cô và mẹ			ĐTT		
96	- Trò chơi âm nhạc	- Trò chơi âm nhạc	TCAN: N1, (Hãy lắng nghe) (Nhỏ và to) N2	KH	KH	KH	KH	
	Xem tranh	Xem tranh	Xem tranh về chủ đề Bé đến trường thật vui	CTTYTBS			CTTYTBS	
		Di màu	- Dạy trẻ: Bé chơi (LQ) với sáp màu			CTCCĐ		

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	CHỦ ĐỀ 1: ĐẾN TRƯỜNG THẬT VUI				Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
				Lớp học hạnh phúc		Cô giáo em	Đồ chơi bé thích	
				8/9->12/9	15/9->19/9	22/9->26/9	29/9->3/10	
	Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	Xếp hình	- Dạy trẻ: Dạy trẻ xếp cạnh nhau			CTTYTBS		
		Nặn	- Dạy trẻ: Bé chơi (LQ) với đất nặn		CTTYTBC			
			- Dạy trẻ: Nặn viên kẹo tròn				CTTYTBC	
		Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề		32	31	32	32	
		Trong đó: - Chơi tập đón trẻ		4	5	6	6	
		- Chơi tập thể dục sáng		1	1	1	1	
		- Chơi tập theo ý thích buổi sáng		6	7	6	6	
		- Chơi tập ngoài trời		4	4	4	4	
		- KH		3	2	3	3	
		'- Vệ sinh-ăn ngủ		5	3	3	3	
		'- Chơi tập theo ý thích buổi chiều		4	4	4	4	
		- Chơi tập có chủ đích		5	5	5	5	
		Chia ra: + Giờ thể chất		1	1	1	1	
		+ Giờ nhận thức		1	1	1	1	
		+ Giờ ngôn ngữ		2	2	1	1	
		+ Giờ TCKNXH&TM		1	1	2	2	

III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Lớp học hạnh phúc	2	Từ 8/9 đến 12 /9/2025	Trần Thị Hoa	
		Từ 15/ 9 đến 19 /9 /2025	Phú Thị Thu Hương	
Nhánh 2: Cô giáo của bé	1	Từ 22/9 đến 26 / 9 /2025	Trần Thị Hoa	
Nhánh 3: Đồ chơi bé thích	1	Từ 29/9 đến 3/10/2025	Phú Thị Thu Hương	

IV. CHUẨN BỊ:

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1: Lớp học hạnh phúc	Nhánh 2: Cô giáo của bé	Nhánh 3: Đồ chơi bé thích
Giáo viên	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: Lớp học hạnh phúc. - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề “Lớp học hạnh phúc” - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề “Lớp học hạnh phúc” - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề “Lớp học hạnh phúc” - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề “Lớp học hạnh phúc”.	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: Cô giáo của bé - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề “Cô giáo của bé” - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề “Cô giáo của bé”	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh : Đồ dùng, đồ chơi của bé - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề “Đồ chơi bé thích” - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề “Đồ chơi bé thích”
Nhà trường	- Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ. - Nhiều băng đĩa có nội dung phù hợp với chủ đề. -Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ.		
Phụ huynh	- Cùng cô giúp trẻ khám phá chủ đề. - Cho con đi học đầy đủ - Trò chuyện với trẻ về lớp học, cô giáo, đồ dùng, đồ chơi trong lớp. Thăm quan trường lớp, sân trường, đồ dùng, đồ chơi ngoài trời. - Sưu tầm các nguyên vật liệu: bìa lịch, giấy báo, vỏ hộp.... - Sưu tầm sách báo, tranh ảnh về chủ đề.		

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1: Lớp học hạnh phúc	Nhánh 2: Cô giáo của bé	Nhánh 3: Đồ chơi bé thích
	- Kết hợp cùng cô giáo, khích lệ động viên trẻ.		

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- SEL: Trẻ nói lễ phép, to rõ ràng, đủ nghe khi giao tiếp với cô giáo, với người lớn (N!, N2, N3, N4) - SEL: Trò chuyện về bé học gì ở trường mầm non.(Biết chào hỏi , cảm ơn , xin lỗi) (N1, N2) - Lắng nghe người lớn đọc sách, tranh truyện chủ đề bé đến trường thật vui(N1, N2) - Cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định - Hứng thú nghe hát: Lời chào buổi sáng N1), em đi mẫu giáo(N4) - Hứng thú nghe hát: Cô và mẹ, trường cháu đây là trường mầm non(N3) - Nghe kể lại chuyện “ Bạn tốt quá” N2 - Tuyên truyền tới phụ huynh chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng cho trẻ một cách khoa học, kết hợp với nhà trường thực hiện đề án " Chăm sóc sự phát triển toàn diện cho trẻ trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng " (N!, N2, N3)					
2	Thể dục sáng	1. Chuẩn bị: Nhạc các bài hát: Cô và mẹ, trường chúng cháu là trường mầm non. 2. Tiến hành * Khởi động: - Cho trẻ làm đi các kiểu đi: Đi bình thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, cúi khom lưng, đi nhanh, đi chậm, nhấc cao chân...(Với nhạc các bài hát: Cô và mẹ, trường chúng cháu là trường mầm non) *Trọng động: - BTPTC: Ô sao bé không lắc + ĐT1: 2 tay đưa ra trước, nắm lấy 2 tai đồng thời lắc đầu sang 2 bên + ĐT2: 2 tay đưa ra trước, bám vào eo, nghiêng người sang 2 bên + ĐT3: 2 tay đưa ra phía trước, bám 2 tay vào đầu gối xoay nhẹ + ĐT4: 2 tay giơ lên cao vỗ nhẹ 2 bàn tay vào nhau, dậm chân xoay người 1 vòng					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- TCVD: N1, N2,N3 (Chi chi chành chành; Kéo cưa lừa xẻ, ú òa, Lộn cầu vòng). N4,N5(Đuổi bắt cô, ếch ộp) + Cô phổ biến cách chơi + Trẻ chơi cùng cô 3-4 lần * Hội tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân					
3	Chơi - tập có chủ định	Tuần 1	Ngày 8/9/2025 PTNN Thơ:..Chơi với bạn	Ngày 09/9/2025 PTNT Nhận biết màu đỏ	Ngày 10/9/2025 PTTC - VĐCB: Ngồi lăn bóng. - TCVD: Quả bóng nảy.	Ngày 11/9/2025 PTTC-TM HĐGDCX: Bé vui khi đến lớp với cô (SEL)	Ngày 12/9/2025 PTNN NBTN: Búp bê	
		Tuần 2	Ngày 15/9/2025 PTNN Truyện: Đôi bạn tốt	Ngày 16/9/2025 PTTC VĐCB: "Bật tại chỗ" - TCVD: Chi chi chành chành	Ngày17/9/2025 PTNT NBPB: Quả bóng – Ô tô	Ngày 18/9/2025 PTTC-TM Dạy hát: Lời chào buổi sáng - TCAN: Hãy lắng nghe - NH: Cô giáo (Lòng ghép SEL)	Ngày 19/9/2025 PTNN Đồng dao: Nu na nu nong	
		Tuần 3	Ngày 22/9/2025 PTTC-TM Dạy trẻ làm quen với sấp màu	Ngày 23/9/2025 PTNN Thơ: Bạn mới (Lòng ghép SEL)	Ngày 24/9/2025 PTTC Bò chui qua cổng - TCVD: Đuổi bắt cô	Ngày 25/9/2025 PTTC-TM Dạy hát: Cô và mẹ - TCAN: Hãy lắng nghe - NH: Cô giáo miền xuôi	Ngày 26/9/2025 PTNT NB : Màu xanh	
			Ngày 29/9/2025	Ngày 30/09/2025	Ngày 1/10/2025	Ngày 2/10/2025	Ngày 3/10/2025	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Tuần 4	PTNT NB: Màu vàng	PTTC-TM HĐGDCX: Chơi thân thiện với bạn bè (Chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi....) SEL	PTTC VĐCB: Đi trong đường hẹp - TCVD: Kéo cưa lửa xẻ.	PTTC-TM Dạy KNCH; Em búp bê TCÂN: Hãy lắng nghe. NH: Búp bê bằng bông.	PTNN NBTN: Quả bóng	
4	Chơi tập ngoài trời	Tuần 1	QS: Phòng bảo vệ - TCVD: Đập bóng - Chơi tự do. *SEL: Trẻ hợp tác, chờ lượt, tuân theo luật chơi	- Trò chuyện về bác bảo vệ - TCDG: Chi chi chành chành - Chơi tự do	- Qs: Khung cảnh xung quanh trường. - TCVD: - Ai nhặt bóng nhanh - Chơi tự chọn: Sáng tạo bằng lá cây *SEL: Ý thức kỷ luật, không xô đẩy bạn	- QS: Con đường trước cổng trường - TCVD: Đập bóng - Chơi tự do.	- Quan sát, nhận biết tên gọi của các bạn của bé khi ở lớp - TCDG: Chi chi chành chành - Chơi tự do.	
		Tuần 2	- QS: Cổng trường MN của bé: - TCVD: Đuổi bắt cô - Chơi tự do.	- QS: Bảng thông tin - TCDG: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do.	- Qs: Biển tên trường, - TCVD: Đập bóng - Chơi tự do	- Trò chuyện về 1 số đồ chơi trong lớp - TCDG: Rồng rắn lên mây - Chơi tự chọn: Sáng tạo bằng lá cây SEL: Trẻ thích thú khi được chơi	- QS: Sân trường. - TCVD: Đuổi bắt cô - Chơi tự do.	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
					với những đồ chơi trong lớp.		
	Tuần 3	- Quan sát: Cô giáo của bé - TCDG: Nu na nu nống - Chơi tự do.	- TC về công việc của cô giáo khi ở lớp. - TCVĐ: Đuôi bắt bóng - Chơi tự do. SEL: Trẻ biết yêu thương và cảm thấy ấm áp khi được cô giáo chăm sóc khi ở lớp.	- Quan sát: Đu quay - TCVĐ: Ai nhặt bóng nhanh - Chơi tự do	- Quan sát: Đu quay - Chi chi chành chành - Chơi tự do SEL: Trẻ hứng thú quan sát, sờ nắn và cảm thấy vui thích thú khi được chơi đu quay dưới sự HD của cô giáo.	- Trò chuyện về cô Hiệu trưởng - TCDG: Lộn cầu vòng - Chơi tự chọn: Tìm đồ chơi có màu đỏ	
	Tuần 4	- QS: Nhà bóng (Hình dạng) - TCVĐ: Ném bóng qua dây - Chơi tự chọn: Tìm đồ chơi có màu đỏ	- QS Nhà bóng (màu sắc) - TCDG: Ú òa - Chơi tự do.	- Hướng dẫn trẻ chơi nhà bóng - TCVĐ: Chạy chậm 100m - Chơi tự do. SEL: Trẻ hào hứng và chơi tích cực với sự hướng dẫn của cô giáo.	- QS: Búp bê bé gái) - TCDG: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do.	- QS búp bê bé trai - TCDG: Chi chi chành chành - Chơi tự do.	
5		- Cô cho trẻ đi vệ sinh. Rèn luyện thói quen biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu, đi vệ sinh đúng nơi qui định. - Cô rửa mặt rửa tay cho trẻ sạch sẽ. - Biết xúc cơm, uống nước dưới sự hướng dẫn của cô.					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Cô chia cơm canh cho trẻ. Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết. - Ăn các loại thức ăn khác nhau - Trẻ mời cô, mời các bạn ăn cơm - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi - Trẻ lấy ghế về bàn ngồi, ăn xong tự cất ghế - Rèn cho trẻ biết lấy gối, xếp gối, về chỗ ngủ - Làm quen với CĐSH ở trường mầm non, ngủ đúng giờ					
6	Chơi tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	- Quan sát: Lớp học của bé	- Trò chuyện về 1 số nội qui trong lớp học SEL: Trẻ biết được 1 số nội quy của lớp và tham gia thực hiện cùng các bạn.	- Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Đi theo hiệu lệnh:	- Đồng dao: Chi chi, chành chành	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 2	- Chơi tập chào bạn, chào cô SEL: Rèn sự tự tin, lễ phép, biết giao tiếp tích cực và xây dựng quan hệ tốt đẹp với cô và bạn.	- Đọc truyện "Bạn tốt quá "	- Dạy trẻ: Bé chơi (LQ) với đất nặn	- Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Nu na nu nống	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 3	- Đọc thơ: Cô và mẹ	- Trò chơi: Chiếc túi kỳ diệu	- VĐCB: Ném bóng qua dây SEL: Trẻ thấy vui và hứng thú khi	- Dạy thơ: Bàn tay cô giáo	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề.	
7								

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
				thực hiện được vận động			
	Tuần 4	- Dạy trẻ KNVD: Nu na nu nống	- Trẻ chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên gọi của đồ dùng, đ/c đó)	- TH: Nặn viên kẹo tròn	- Qs góc chơi trong lớp	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		- Nêu gương cuối ngày : - Vệ sinh - Trả trẻ.					

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT:

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh			
				N1	N2	N3	
1. Thao tác vai	* Nấu ăn - Bước đầu trẻ bắt chước, thao tác đúng với 1 số đồ dùng, đồ chơi nấu ăn như: Cầm đũa, thìa, bật bếp, nấu ăn... - Kỹ năng bắt chước, thao tác đúng khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong góc chơi , trẻ có một số kỹ năng khi chế biến các món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú	*Nấu ăn - Chơi với đồ chơi nấu ăn, biết lấy đồ chơi thao tác tự phục vụ trong ăn uống. - Lấy thực phẩm, chế biến món ăn đơn giản, nấu cháo, nấu bột	*Nấu ăn - Đồ chơi, đồ dùng nấu ăn: Táp dè, bếp ga, chảo, nồi, bát, đũa... - Một số thực phẩm - Các nguyên liệu chế biến món ăn: tôm, cua, cá, thịt.... - Các loại rau, củ quả	X	X	X	X

	* SEL: Trẻ thấy vui khi được hợp tác, chia sẻ đồ chơi; biết hỗ trợ nhau khi chơi, học cách nấu ăn và mời chào khi ăn.						
	* Bé em - Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi bé em - Có kỹ năng bắt chước khi chơi bé em - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú, yêu quý và chăm sóc em *SEL: Trẻ thể hiện tình cảm yêu thương khi được chăm sóc em búp bê.	*Bé em - Thực hiện thao tác bế em - Xúc bột cho em ăn - Lau mặt, ru em ngủ - Cho búp bê uống nước...	* Bé em - Búp bê, giường búp bê, quần áo, khăn rửa mặt nhỏ,..... - Nồi bát, thìa, ca, bình sữa....	X	X	X	X
	*Bán hàng - Trẻ biết tên một số mặt hàng nổi bật của cửa hàng: Mũ, dép, quần áo, cây xanh, hoa một số thực phẩm, rau củ... - Biết đưa hàng cho khách bằng 2 tay, biết xin, cảm ơn khách hàng - Trẻ hứng thú với vai chơi của mình. *SEL: Trẻ thể hiện niềm vui khi được thể hiện lời chào	*Bán hàng - Bán hàng: Bán đồ dùng đồ chơi chủ đề như: Mũ, dép, quần áo, cây xanh, hoa một số thực phẩm, rau củ... - Sắp xếp, bày hàng ra bán - Biết chào hỏi, cảm ơn khách	*Bán hàng - Các loại mũ, quần áo, xích đu, cầu trượt, bóng - Các loại thực phẩm: trứng, thịt, tôm, cua, cá.... - Các loại rau củ quả	X	X	X	X

	hỏi khách hàng của cô bán hàng, hạnh phúc khi được sắp xếp hàng hóa, chào mời cảm ơn khách hàng.						
2. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự giúp đỡ của cô. Bước đầu thao tác đúng khi chơi với đồ chơi, biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, của 2 đối tượng - Nhận biết được màu đỏ, màu vàng - Trẻ có kỹ năng xếp cạnh tạo thành đường đi, chấp ghép, chơi với giấy - SEL:Trẻ chơi vui vẻ, chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi của bạn	- Bé chơi xếp cạnh thành đường đi	- Gạch, thảm cỏ, cây xanh, hàng rào, cây hoa, lắp ghép... - Đồ chơi xâu vòng - Bộ nắp ghép - Lô tô bóng, ô tô - Gạch, nắp nút - Hạt vóng, dây xâu - Giấy - Bóng		x		x
		- Thả bóng theo ống màu		x	x	x	x
		- Xâu vòng mũ		x	x	x	x
		- Nhận biết vật cứng như: Khối gỗ, khối xếp xây dựng			x		
		- Chơi: Nắp ghép		x	x	x	x
		- Phân loại bóng, ô tô					x
		- Xếp cổng , hàng rào.		x	x		
		- Xếp đường đi			x		
		- Dạy trẻ xếp cạnh nhau				x	
		- Xâu hạt			x	x	
		- Chơi với giấy					
	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự hướng dẫn của cô, thao tác đúng với đồ dùng đồ chơi - Bước đầu làm quen với các kỹ năng chơi tại góc	- Di màu, dán trang trí tranh rỗng	- Tranh rỗng quả bóng... - Sáp màu, giấy vụn, xốp vụn. Băng, đất nặn, khăn lau tay, keo dán... - Tranh ảnh, tranh lớp học của bé, các bạn của bé	x	x	x	x
		- Nặn lăn dài, xoay tròn, nặn viên kẹo tròn		x		x	x
		- Xem tranh, ảnh bóng, ô, tô, tranh chủ đề		x			

3. Nghệ thuật	chơi: Cầm bút di màu, nặn, lật mở trang sách, kể lại đoạn truyện... * SEL: Trẻ biết thể hiện cảm xúc qua sản phẩm của trẻ: vui khi hoàn thành- buồn khi sản phẩm chưa như ý, hoặc vui thì vẽ hoa...; buồn thì vẽ mưa....	- Kể lại đoạn truyện: Đôi bạn tốt	- Sa bàn rối câu chuyện: Đôi bạn tốt, cháu chào ông ạ		X		
		- Trẻ lật mở, xem sách		X	X	X	X
		- Âm nhạc: Hát bài hát trong chủ đề		X	X	X	X
4. Vận động	- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian tại góc chơi. Thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ - Khéo léo vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - SEL: Trẻ hứng thú, tích cực khi chơi.	- TCDG: Chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ, lộn cầu vòng	- Cổng chui - Bóng, gôn - Giấy các loại: giấy màu, giấy báo...	X	X	X	X
		- Ngồi lăn bóng		X			
		- Bật tại chỗ			X		
		- Bò chui qua cổng				X	
		- Đóng cọc bàn gỗ			X		
		- Đi trong đường hẹp					X
		- Chơi với giấy		X		X	X

NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG CM

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
GIÁO VIÊN

